TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số:22/2022/HSST
Ngày: 23/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Ông Nguyễn Văn Khanh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2022theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 07/3/2022đối với bị cáo:

TRẦN VĂN B, Giới tính: Nam, tên gọi khác:Không, sinh ngày 17/3/1972 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Trần Văn M (đã chết); Họ tên mẹ: Hà Thị N; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư.Theo danh chỉ bản số 664 lập ngày 29/11/2021 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 03 tiền sự và 01 tiền án:

- Năm 2018 bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu).

- Ngày 04/02/2020 đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng đến ngày 19/2/2021 chấp hành xong (chưa hết thời hiệu).

- Ngày 02/7/2021 xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (chưa hết thời hiệu).

- Bản án số 1174/HSST ngày 17/10/2000 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Môi giới mại dâm. Bị cáo kháng cáo. Bản án số 26/HSPT ngày 16/01/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 20/11/2021, từ ngày 29/11/2021 đến nay tạm giam tại Trại giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Bùi Văn C,sinh năm 1983, HKTT: ACT1, Ecogreen Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1992, chỗ ở: Tổ 10 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Vắng mặt)*.

- Anh Trần Văn D, sinh năm: 1976; HKTT: Tổ 6 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, Công an phường Phúc Lợi tiếp nhận tin báo của anh Bùi Văn C (sinh năm: 1983; HKTT: ACT1, Ecogreen Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội) là người quản lý công trình xây dựng tại ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội bị mất số tài sản gồm 01 máy hàn, 01 máy cắt sắt, 01 máy cắt gỗ, 01 hộp điện 3 pha, 03 cuộn dây điện và 04 cây sắt phi 22 (đã được cắt rời thành 7 thanh) đồng thời cung cấp hình ảnh camera có đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Cơ quan Công an tiến hành rà soát phát hiện đối tượng Trần Văn B (sinh năm 1972, HKTT: Tổ 6 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) có đặc điểm giống với đối tượng trong camera ghi được nên đã yêu cầu B về trụ sở đấu tranh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định:Khoảng 08 giờ 00, ngày 20/11/2021, anh Bùi Văn C giao cho nhân viên là anh Nguyễn Mậu T (sinh năm: 1961; HKTT: thôn Đông Ngàn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) đi mua thiết bị gồm 01 máy hàn điện; 01 máy cắt sắt; 01 máy cắt gỗ; 01 hộp điện ba pha; 03 cuộn dây điện còn anh C tự đi mua 04 cây sắt phi 22 để phục vụ thi công tại công trình xây dựng tại ngõ 285 Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày anh C cùng nhóm thợ xây của công trình đi ăn trưa. Lúc này Trần Văn B và cùng một đối tượng tên Trường (hiện không rõ

nhân thân lai lịch) rủ nhau đi trộm cắp tài sản. B điều khiển xe máy Honda Vision, BKS: 29K1-****, Trường điều khiển xe máy Honda Dream (không rõ BKS). Khi đi đến khu vực công trình của anh C tại địa chỉ trên, B quan sát xung quanh thấy khu vực công trình được quây kín bằng tôn không có người trông giữ. B bảo T ngồi chờ ở ngoài quán nước. Sau đó, B vạch tôn quây chui vào bên trong qua khe tường rào tiếp giáp. Khi vào được bên trong, B nhìn thấy 01 máy hàn, 01 máy cắt sắt, 01 máy cắt gỗ, 01 hộp điện 3 pha, 03 cuộn dây điện và 07 thanh sắt phi 22. B xách từng tài sản mang ra ngoài bãi đất trống khu vực Tổ 8, Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để cất giấu. Sau đó B mang 07 thanh sắt đi bán cho chị Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm: 1992, chỗ ở: Tổ 10 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) là người thu mua sắt vụn được 190.000 đồng. Số tiền trên B đã chi tiêu cá nhân hết. Số tài sản còn lại B khai Trường lấy mang đi tiêu thụ, do đó chưa xác định được nơi tiêu thụ nên chưa thu hồi được tài sản.

Tạm giữ của Trần Văn B: 01 hộp điện 3 pha, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 29K1-**** , số tiền 1.430.000 đồng.

Tạm giữ của chị Nguyễn Thị Hồng N: 07 thanh sắt phi 22.

Tại Kết luận định giá tài sản số 217 ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 (một) máy hàn inverter Classic ZX7-210CL, đã qua sử dụng trị giá: 2.900.000 đồng.

- 01 (một) máy cắt sắt Ken 7641NB, đã qua sử dụng trị giá: 2.500.000 đồng.

- 01 (một) máy cắt gỗ Martec MT583 1050W, đã qua sử dụng trị giá: 1.500.000 đồng.

- 01 (một) tủ điện công nghiệp hộp nguồn 3 pha xách tay, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng.

- 03 (ba) Cuộn dây điện Trần phú 2x2,5 (56m), đã qua sử dụng trị giá: 1.008.000 đồng.

- 04 (bốn) cây sắt Hòa phát phi D22 đã được đơn vị thi công cắt ra thành 07 thanh để thi công, chưa sử dụng trị giá 2.520.000 đồng.

Tổng số tài sản bị chiếm đoạt trị giá: 10.928.000 đồng (*Mười triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 14/02/2022, Cơ quan C sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Bùi Văn C: 01 tủ điện công nghiệp hộp nguồn 3 pha xách tay, 07 thanh sắt phi 22. Sau khi nhận lại tài sản, anh Bùi Văn C không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.Đối với số tài sản Trần Văn B trộm cắp không thu hồi được, anh C không yêu cầu bị cáo B bồi thường.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29K1-****, số khung: 262403, số máy: 262519. Quá trình điều tra xác định đăng kí xe mang tên anh Trần Văn D (Sinh năm: 1976; HKTT: Tổ 6 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội). Anh D khai chiếc xe máy trên là tài sản thuộc sở hữu của anh, ngày 20/11/2021 anh cho anh trai là Trần Văn B mượn xe làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo B sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản anh D không biết. Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho anh Trần Văn D.

Đối với số tiền 1.430.000 đồng tạm giữ của bị cáo B, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của B, không liên quan đến hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng N: Tài liệu điều tra xác định, khi mua sắt của B, chị N không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị Hồng N. Đối với số tiền 190.000 đồng chị N trả cho B khi mua 07 thanh sắt, chị N không yêu cầu Trần Văn B phải hoàn trả chị số tiền trên.

Đối với đối tượng tên Trường, B khai là người cùng B đi trộm cắp tài sản và mang tài sản đi tiêu thụ, B không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số29/CT-VKS ngày 02/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.Về nhân thân:Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 02 tiền sự chưa hết thời hiệu, xác định bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173;điểm skhoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo do không có việc làm, thu nhập ổn định.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại bị cáo số tiền 1.430.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 190.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc bán 07 thanh sắt cho chị Nguyễn Thị Hồng N để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Khấu trừ hai khoản tiền trên, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định trả lại bị cáo số tiền 1.240.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan C sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Bùi Văn C: 01 tủ điện công nghiệp hộp nguồn 3 pha xách tay, 07 thanh sắt phi 22 là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29K1-****, số khung: 262403, số máy: 262519: Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho anh Trần Văn D là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng N: Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Nguyễn Thị Hồng N là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Trường: Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Nói lời sau cùng, bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của những người bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:Khoảng 11 giờ ngày 20/11/2021, tại công trình xây dựng ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Trần Văn B có hành vi trộm cắp 01 máy hàn, 01 máy cắt sắt, 01 máy cắt gỗ, 01 hộp điện 3 pha, 03 cuộn dây điện và 04 cây sắt phi 22 (đã được cắt rời thành 7 thanh) trị giá 10.928.000 đồng (*Mười triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng*) của anh Bùi Văn C.

Hành vi của bị cáo Trần Văn B đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền sự đã hết thời hiệu, 02 tiền sự chưa hết thời hiệu, xác định bị cáo có nhân thân xấu. Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về dân sự:Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Chi thi hành trả lại bị cáo số tiền 1.430.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 190.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc bán 07 thanh sắt cho chị Nguyễn Thị Hồng N để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Khấu trừ hai khoản tiền trên; quyết định trả lại bị cáo số tiền 1.240.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan C sát điều tra - Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Bùi Văn C: 01 tủ điện công nghiệp hộp nguồn 3 pha xách tay, 07 thanh sắt phi 22 là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29K1-****, số khung: 262403, số máy: 262519: Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho anh Trần Văn D là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị Hồng N: Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị Nguyễn Thị Hồng N là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Trường: Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Bphạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51;Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2021.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộluật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chi thi hành trả lại bị cáo số tiền 1.430.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 190.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc bán 07 thanh sắt cho chị Nguyễn Thị Hồng N để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Khấu trừ hai khoản tiền trên, quyết định trả lại bị cáo số tiền 1.240.000đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000đồng để đảm bảo thi hành án.

(Hiện đang có tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/3/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thanh Phương